

Số: /2022/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20/6/2014;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 116/TTr-STP ngày 24/12/2021 và Báo cáo số 07/BC-STP ngày 17/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức trần thù lao công chứng đối với các việc: soạn thảo hợp đồng, giao dịch, đánh máy, sao chụp, dịch giấy tờ, văn bản và các việc khác liên quan đến việc công chứng do các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức hành nghề công chứng.
2. Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng thực hiện các việc theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Mức trần thù lao công chứng

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	MỨC TRẦN THÙ LAO
1	Thù lao soạn thảo hợp đồng, giao dịch <i>(bao gồm cả đánh máy và in đủ số lượng cần thiết để thực hiện việc công chứng)</i>	
1.1	Hợp đồng chuyên nhượng, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	200.000 đồng/trường hợp
1.2	Hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất	150.000 đồng/trường hợp

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	MỨC TRẦN THÙ LAO
1.3	Hợp đồng ủy quyền, hợp đồng cầm cố tài sản, bảo lãnh tài sản; hợp đồng vay, mượn tài sản; hợp đồng đặt cọc	150.000 đồng/trường hợp
1.4	Hợp đồng mua bán, tặng cho tàu thuyền, xe ô tô, xe máy	100.000 đồng/trường hợp
1.5	Hợp đồng sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, chấm dứt hợp đồng, giao dịch	150.000 đồng/trường hợp
1.6	Hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất, thuê nhà ở, thuê tài sản; hợp đồng kinh tế; hợp đồng thương mại, đầu tư; hợp đồng hợp tác kinh doanh...	300.000 đồng/trường hợp
1.7	Các hợp đồng, giao dịch khác	150.000 đồng/trường hợp
1.8	Giấy ủy quyền	50.000 đồng/trường hợp
1.9	Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế; văn bản khai nhận di sản thừa kế <i>(bao gồm soạn thảo, đánh máy, in ấn và thực hiện niêm yết. Việc niêm yết tính theo đơn vị km và được tính từ trụ sở tổ chức hành nghề công chứng đến nơi thực hiện niêm yết).</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Dưới 10km: 500.000 đồng/trường hợp; - Từ 10km đến dưới 20km: 700.000 đồng/trường hợp; - Từ 20km trở lên: Do tổ chức, cá nhân tự thỏa thuận với các tổ chức hành nghề công chứng trên cơ sở chi phí thực tế, nhưng tối đa không quá 2.000.000 đồng/trường hợp.
1.10	Văn bản từ chối nhận di sản	50.000 đồng/trường hợp
1.11	Di chúc	100.000 đồng/trường hợp
2	Thù lao đánh máy (bao gồm cả in ấn)	20.000 đồng/trang A4
3	Thù lao sao chụp giấy tờ, văn bản	
3.1	Giấy khổ A4	1.000 đồng/trang

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	MỨC TRẦN THÙ LAO
3.2	Giấy khổ A3	3.000 đồng/trang
4	Thù lao dịch giấy tờ, văn bản	
	Biên dịch giấy tờ, văn bản và dịch nói từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài (do cộng tác viên phiên dịch của các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện).	Áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành (hiện nay là Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức đàm phán và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)
5	Các công việc khác	
5.1	Công bố di chúc	300.000 đồng/trường hợp
5.2	Sao lục hồ sơ công chứng	50.000 đồng/trường hợp
5.3	Các công việc khác liên quan đến việc công chứng không có trong danh mục này	Do tổ chức, cá nhân tự thỏa thuận với các tổ chức hành nghề công chứng trên cơ sở chi phí thực tế

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các tổ chức hành nghề công chứng xác định mức thù lao đối với từng loại việc không vượt quá mức trần thù lao công chứng quy định tại Điều 3, Quyết định này; niêm yết công khai mức trần thù lao công chứng tại trụ sở theo đúng quy định tại Khoản 2, Điều 67, Luật Công chứng năm 2014 và gửi Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

2. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức hành nghề công chứng việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này. Trường hợp các tổ chức hành nghề công chứng thu thù lao công chứng cao hơn mức trần thù lao theo quy định tại Quyết định này và mức thù lao đã niêm yết thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Mức trần thù lao dịch giấy tờ, văn bản quy định tại Khoản 4, Điều 3, Quyết định này được áp dụng đối với đội ngũ cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2022 và thay thế Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức trần thu tiền sử dụng dịch vụ công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Cục Bổ trợ TP-Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, NCKS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh